

TẬP ĐỌC KHUẤT PHỤC TÊN CƯỚP BIỂN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức và kỹ năng: - Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn phân biệt rõ lời nhân vật, phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc.
 - Hiểu nội dung bài: Ca ngợi hành động dũng cảm của bác sĩ Ly trong cuộc đối đầu với tên cướp biển hung hãn. (trả lời được các câu hỏi trong SGK)
 - Hiểu nghĩa các từ ngữ: *bài ca man rợ, nín thở, gươm gươm, lâu lâu*
2. Thái độ: - HS học tập tấm gương bác sĩ Ly.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

1. GV: - Bảng phụ ghi nội dung các đoạn cần luyện đọc. Tranh minh họa trong SGK
 2. HS: - SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3-5'	A. Kiểm tra bài cũ	- Gọi 3 HS lên bảng tiếp nối nhau đọc thuộc lòng bài " Đoàn thuyền đánh cá " và TLCH về nội dung bài.	- HS lên bảng đọc và trả lời nội dung bài.
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	- Nhận xét .	
12'	2. Luyện đọc	- GV gọi HS đọc toàn bài - GV phân đoạn + Đoạn 1: Từ đầu đến ...bài ca man rợ. + Đoạn 2: Tiếp theo ..toà sắp tới. Đoạn 3 : Trông bác sĩ ... như thóc. - Gọi HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn của bài (3 lượt HS đọc).GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS, giải nghĩa từ. - Yêu cầu HS luyện đọc nhóm đôi. - GV đọc mẫu	- 1 HS đọc toàn bài, cả lớp đọc thầm. - HS theo dõi - HS đọc nối tiếp theo đoạn. - HS luyện đọc nhóm đôi. - HS lắng nghe.
8-10'	3. Tìm hiểu bài	+ Tính hung hãn của tên chúa tàu được thể hiện qua những chi tiết nào ?	- HS đọc từng đoạn và trả lời câu hỏi. - Đập tay xuống bàn quát mọi người im; thô bạo quát bác sĩ Ly: " Có cạm mìn không? " Rút soạt dao ra, lăm lăm chực đâm bác sĩ Ly.

8'	4. Luyện đọc diễn cảm	<ul style="list-style-type: none"> + Đoạn 1 cho em biết điều gì? - Lời nói và cử chỉ của bác sĩ Ly cho thấy ông là người như thế nào ? + Cặp câu nào trong bài khắc hoạ hai hình ảnh đối nghịch nhau của bác sĩ Ly và tên cướp biển ? + Nội dung đoạn 2 cho biết điều gì? + Vì sao bác sĩ Ly khuất phục được tên cướp biển hung hãn? + Nội dung đoạn 3 cho biết điều gì? - Yêu cầu HS đọc thầm câu truyện - Truyện đọc trên giúp em hiểu ra điều gì? - Treo bảng phụ ghi đoạn văn cần luyện đọc. - HS cả lớp theo dõi để tìm ra cách đọc hay. - Yêu cầu HS luyện đọc. - Tổ chức cho HS thi đọc theo phân vai các nhân vật trong truyện. - Tổ chức cho HS thi đọc toàn bài. - Nhận xét . 	<ul style="list-style-type: none"> * <i>Sự hung hãn thô bạo của tên chúa tàu.</i> - Ông là người rất hiền hậu, điềm đạm nhưng cũng rất cứng rắn, dũng cảm ... + Hình ảnh cho thấy sự đối nghịch: Một bên thì đức độ, hiền từ mà nghiêm nghị. Một bên thì hung ác, dữ dằn như con thú dữ bị nhốt trong chuồng. * <i>Nói lên sự cứng rắn, dũng cảm dám đối đầu, chống cái xấu, cái ác, bất chấp nguy hiểm của bác sĩ Ly.</i> - Vì bác sĩ Ly bình tĩnh, kiên quyết bảo vệ lẽ phải. * <i>Tên cướp biển phải khuất phục trước bác sĩ Ly.</i> - HS tiếp nối nhau nêu: * <i>Sự hung hãn thô bạo của tên chúa tàu, và sự cứng rắn, dũng cảm của bác sĩ Ly.</i> - HS tiếp nối đọc bài. - HS luyện đọc theo cặp. - HS đọc theo vai. - 3 đến 5 HS thi đọc diễn cảm.
2'	5. Củng cố, dặn dò	<ul style="list-style-type: none"> - Bài văn giúp em hiểu điều gì? - Nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà học bài. 	<ul style="list-style-type: none"> * <i>Sức mạnh của chính nghĩa chiến thắng sự hung ác, bạo ngược.</i> - HS cả lớp.

TOÁN
Tiết 121:PHÉP NHÂN PHÂN SỐ

I. MỤC TIÊU:

- 1.Kiến thức:- Hiểu được cách thực hiện phép nhân phân số.
- 2.Kỹ năng: - Biết cách thực hiện phép nhân hai phân số.
- 3.Thái độ: - GD cho HS kỹ năng tư duy độc lập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- 1.GV: - Vẽ sẵn trên bảng phụ hình vẽ như phần bài học của SGK.
- 2.HS: - SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A.Kiểm tra bài cũ	-Nêu cách cộng, trừ phân số? - GV nhận xét.	- 2 HS nêu. - HS dưới lớp nhận xét.
1' 5'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2. Tìm hiểu ý nghĩa của phép nhân	- Bài học hôm nay sẽ giúp các em biết cách thực hiện phép nhân các phân số. - GV nêu bài toán: +Muốn tính diện tích hình chữ nhật chúng ta làm như thế nào?	- HS lắng nghe. - HS đọc lại bài toán. - Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta lấy số đo chiều dài nhân với số đo chiều rộng.
7'	3.Tính diện tích hình chữ nhật thông qua đồ dùng trực quan	+ Hãy nêu phép tính để tính diện tích hình chữ nhật trên. + Có hình vuông, mỗi cạnh dài 1m. Vậy hình vuông có diện tích là bao nhiêu? + Chia hình vuông có diện tích 1m ² thành 15 ô bằng nhau thì mỗi ô có diện tích là bao nhiêu mét vuông?	- $\frac{4}{5} \times \frac{2}{3}$ -Diện tích hình vuông là 1m ² . - Mỗi ô có diện tích là $\frac{1}{15}m^2$
7'	4).Tìm quy tắc thực hiện phép nhân phân số	+ Hình chữ nhật được tô màu bao nhiêu ô ? + Vậy diện tích hình chữ nhật bằng bao nhiêu phần mét vuông? + Dựa vào cách tính diện tích hình chữ nhật bằng đồ dùng trực quan hãy cho biết $\frac{4}{5} \times \frac{2}{3} = ?$	- Gồm 8 ô. - Diện tích hình chữ nhật bằng $\frac{8}{15}m^2$. - HS nêu $\frac{4}{5} \times \frac{2}{3} = \frac{8}{15}$.

15'	<p>5. Thực hành Bài 1: Tính</p>	<p>+ 8 là gì của hình chữ nhật? + Chiều dài hình chữ nhật mấy ô? + HCN có mấy hàng ô như thế ? + Vậy để tính tổng số ô của HCN ta tính bằng phép tính nào? + 4 và 2 là gì của các phân số trong phép nhân $\frac{4}{5} \times \frac{2}{3}$? + Trong phép nhân hai phân số khi thực hiện nhân hai tử số với nhau ta được gì? + Vậy trong phép nhân hai phân số, khi thực hiện nhân hai mẫu số với nhau ta được gì ? + Muốn nhân hai phân số với nhau ta làm như thế nào ?</p> <p>GV yêu cầu HS tự tính, sau đó gọi HS đọc bài làm trước lớp. - GV nhận xét HS.</p>	<p>- 8 là tổng số ô của hình CN - 4 ô.</p> <p>- Có 2 hàng. - $4 \times 2 = 8$ - 4 và 2 là các tử số của các phân số trong phép nhân $\frac{4}{5}$ $\times \frac{2}{3}$. - Ta được tử số của tích hai phân số đó. - Ta được mẫu số của tích hai phân số đó.</p> <p>- Ta lấy tử số nhân tử số, lấy mẫu số nhân mẫu số.</p>
	<p>Bài 3</p>	<p>- GV gọi 1 HS đọc đề bài, sau đó yêu cầu HS tự tóm tắt và giải bài toán.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tóm tắt</i></p> <p>Chiều dài: $\frac{6}{7}$ m Chiều rộng : $\frac{3}{5}$ m Diện tích : ... m² - GV chữa bài nhận xét.</p>	<p>- Cả lớp thực hiện. làm bài vào vở. sau đó 1 HS đọc bài làm của mình trước lớp, HS cả lớp theo dõi và nhận xét.</p> <p>- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p>Diện tích hình chữ nhật là: $\frac{6}{7} \times \frac{3}{5} = \frac{18}{35}$ (m²) Đáp số: $\frac{18}{35}$ m²</p> <p>- HS theo dõi bài chữa của GV, đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau.</p>
2'	<p>4. Củng cố, dặn dò</p>	<p>- GV yêu cầu HS nêu quy tắc thực hiện phép nhân phân số. - GV tổng kết giờ học.</p>	<p>- 1 HS nêu, cả lớp theo dõi và nhận xét. - Cả lớp lắng nghe ghi nhớ về nhà thực hiện.</p>

Lịch sử
TRỊNH - NGUYỄN PHÂN TRANH

I. Mục tiêu

- Biết được một số sự kiện về sự chia cắt đất nước, tình hình kinh tế sa sút:
 - + Từ thế kỉ XVI, triều đình nhà Lê suy thoái, đất nước từ đây bị chia cắt thành Nam Triều và Bắc Triều, tiếp đó là Đàng Trong và Đàng ngoài.
 - + Nguyên nhân của việc chia cắt đất nước là do cuộc đấu tranh giành quyền lực của phe phái phong kiến.
 - + Cuộc đấu tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến khiến cuộc sống của người dân ngày càng khổ cực.
- Dùng lược đồ Việt Nam chỉ ranh giới chia cắt Đàng Trong và Đàng ngoài.

II. Chuẩn bị

- Phiếu thảo luận nhóm (tham khảo STK)
- Bảng phụ ghi sẵn câu hỏi gợi ý.
- Lược đồ Bắc Triều, Nam Triều và Đàng Trong, Đàng Ngoài.

III. Các hoạt động dạy học

Tg	Nội dung	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
3'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Gọi HS lên bảng trả lời câu hỏi cuối bài: 20 - Nhận xét cho điểm.	- 3 HS lên bảng thực hiện theo yêu cầu. - Nhận xét bổ sung.
1'	2. Bài mới:		- Nhắc lại tên bài học.
8'	* Giới thiệu bài. HD 1: Sự suy sụp của triều đình thời Hậu Lê	- Tìm những biểu hiện cho thấy sự suy sụp của triều đình Hậu Lê từ đầu thế kỉ XVI. - Nhận xét KL: Sự suy sụp của nhà Lê là do: Vua ăn chơi xa xỉ suốt ngày đêm; bắt dân xây nhiều cung điện → lòng dân oán hận và cùng với sự tranh giành quyền lực	- Đọc thầm SGK và nói tiếp trả lời, mỗi HS nêu một sự suy sụp của triều đình thời Hậu Lê. - Lớp theo dõi nhận xét bổ sung.
12'	HD 2: Nhà Mạc ra đời và sự phân chi Nam – Bắc Triều.	- Gọi HS đọc mục 2 SGK - Tổ chức HS hoạt động nhóm. - Phiếu thảo luận nhóm : + Mạc Đăng Dung là ai? + Nhà Mạc ra đời như thế nào + Triều đình được sử cũ gọi là gì? + Nam Triều là triều đình thuộc dòng họ nào ? Ra đời	- 2 HS đọc - Hình thành nhóm mỗi nhóm 4- cùng đọc SGK và thảo luận theo nội dung phiếu . (1 nhóm thảo luận 1 nội dung) VD:

8'	HD 3: Đời sống của nhân dân cuối thế kỉ XVI	<p>thế nào ?</p> <p>+ Vì sao có chiến tranh Nam - Bắc Triều ? Kéo dài bao nhiêu năm và kết quả thế nào?</p> <p>- Gọi đại diện nhóm trả lời</p> <p>- Nhận xét kết luận.</p> <p>- Chỉ trên lược đồ Đàng Ngoài và Đàng Trong.</p> <p>- Yêu cầu HS tự tìm hiểu về đời sống của nhân dân cuối thế kỉ XVI.</p> <p>+ Vì sao cuộc chiến tranh Nam Triều - Bắc Triều, Trịnh - Nguyễn gọi là chiến tranh phi nghĩa?</p> <p>+ Nêu lại tên ND bài học ?</p> <p>- Tổng kết giờ học.</p>	<p>- Nguyễn Kim chết con rể là Nguyễn Trịnh lên thay ...</p> <p>- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>- Theo dõi.</p> <p>- 2 HS nêu:</p> <p>- Một số HS lên bảng thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- Mỗi lần HS trả lời, lớp nhận xét bổ sung ý kiến.</p> <p>- HS đọc SGK và trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS trao đổi và trả lời câu hỏi.</p> <p>- 2 HS nhắc lại</p>
4'	3. Cũng cố, dặn dò	<p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Nhắc HS về nhà học ghi nhớ.</p>	<p>- Về nhà thực hiện.</p>

Phản rút kinh nghiệm tiết dạy:

.....

.....

.....

Kỹ thuật

CHĂM SÓC CÂY RAU, HOA (tiết 2)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- HS biết mục đích, tác dụng, cách tiến hành một số công việc chăm sóc cây rau, hoa.
- Làm được một số công việc chăm sóc cây rau, hoa: tưới nước, làm cỏ, vun xới đất.
- Có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây rau, hoa.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Vật liệu và dụng cụ:

- +Vườn đã trồng rau hoa ở bài học trước (hoặc cây trồng trong chậu, bầu đất).
- +Đất cho vào chậu và một ít phân vi sinh hoặc phân chuồng đã ủ hoai mục.
- +Dầm xới, hoặc cuốc.
- +Bình tưới nước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A.Kiểm tra bài cũ	Kiểm tra dụng cụ của HS.	-Chuẩn bị dụng cụ học tập.
2'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	Chăm sóc rau, hoa. -GV tổ chức cho HS làm 1, 2	
25'	2. HS thực hành chăm sóc rau, hoa.	công việc chăm sóc cây ở hoạt động 1 của tiết học trước. -GV phân công, giao nhiệm vụ thực hành. -GV quan sát, uốn nắn, chỉ dẫn thêm cho HS và nhắc nhở đảm bảo an toàn lao động. -GV gợi ý cho HS đánh giá kết quả thực hành theo các tiêu chuẩn :	-HS nhắc lại tên các công việc chăm sóc cây. -HS thực hành chăm sóc cây rau, hoa.
7'	3: Đánh giá kết quả học tập	+ Chuẩn bị dụng cụ thực hành đầy đủ. + Thực hiện đúng thao tác kỹ	-HS tự đánh giá theo các tiêu chuẩn trên.

3'	4. Củng cố, dặn dò	thuật. + Chấp hành đúng về an toàn lao động và có ý thức hoàn thành công việc được giao, đảm bảo thời gian qui định. - GV nhận xét và đánh giá kết quả học tập của HS. -Nhận xét sự chuẩn bị, tinh thần học tập và kết quả thực hành của HS.	-HS cả lớp.
----	--------------------	---	-------------

Phân rút kinh nghiệm tiết dạy:

.....

.....

.....

Hướng dẫn học Toán
ÔN LUYỆN VỀ PHÂN SỐ

I. Mục tiêu

- Củng cố để HS biết thực hiện phép nhân hai phân số.

II. Đồ dùng

- Bảng nhóm

II. Các hoạt động dạy - học

Tg	Nội dung	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
3'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Gọi HS lên bảng nêu cách nhân 2 phân số.	- 2HS lên bảng nêu.
1'	2. Bài mới: 2.1. Giới thiệu bài	- Nhận xét chung ghi điểm.	- Nhắc lại tên bài học
8'	2.2. Hướng dẫn luyện tập Bài 1: Tính (theo mẫu)	- Yêu cầu HS tự làm bài vào vở. - Gọi 3 HS TB lên bảng làm. - Yêu cầu HS khác nhận xét bài làm của bạn và nêu cách làm. - Nhận xét, chữa bài.	- Tự làm bài vào vở lần lượt từng bài. - Nhận xét bài của bạn.
8'	Bài 2: Rút gọn rồi tính:	- Gọi 3 HS TB khá lên bảng làm. - Chữa bài.	- Cả lớp làm bài vào vở.
8'	Bài 3:	- Gọi 1HS đọc đề bài. - Nêu yêu cầu HS làm bài. - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài vào vở. - Nhận xét, chấm một số vở.	- 1HS đọc đề bài. - Tự tóm tắt bài toán và giải. - 1HS khá lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. Bài giải Diện tích của hình chữ nhật là: $\frac{8}{9} \times \frac{7}{11} = \frac{56}{99} \text{ (m}^2\text{)}$ Đáp số: $\frac{56}{99} \text{ m}^2$
8'	Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:	- Yêu cầu HS tự suy nghĩ và khoanh vào vở - Gọi HS nêu trả lời. - Nhận xét.	- Đọc yêu cầu. - Làm vào vở. - 2 HS nêu câu trả lời. D. $\frac{1}{8}$
4'	3. Củng cố, dặn dò:	- Nhận xét tiết học. - Nhắc HS về nhà làm bài ở nhà.	- Về thực hiện

TOÁN
Tiết 122: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: - Củng cố về phép nhân phân số.
2. Kỹ năng: - Biết thực hiện nhân hai phân số, nhân phân số với số tự nhiên, nhân số tự nhiên với phân số.
3. Thái độ: - GD cho HS kỹ năng tư duy độc lập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. GV: - Bảng nhóm.
2. HS: - SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3-5'	A. Kiểm tra bài cũ	+ Muốn thực hiện nhân hai phân số ta làm như thế nào? - GV nhận xét.	- 2 HS nêu. - HS dưới lớp nhận xét.
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	- Trong giờ học này các em sẽ được làm các bài toán luyện tập về phép nhân phân số. - GV ghi bài lên bảng.	- HS lắng nghe.
8'	2. Hướng dẫn luyện tập Bài 1: Tính (theo mẫu)	- GV viết bài mẫu lên bảng: $\frac{2}{9} \times 5$. Nêu yêu cầu: Hãy tìm cách thực hiện phép nhân trên. - GV nhận xét bài làm của HS, sau đó giảng cách viết gọn như bài mẫu trong SGK. - GV yêu cầu HS làm tiếp các phần còn lại của bài.	- Nhắc lại đầu bài. - HS viết 5 thành phân số $\frac{5}{1}$ sau đó thực hiện phép tính nhân. - HS nghe giảng.
		+ GV chữa bài, sau đó hỏi HS: Em có nhận xét gì về phép nhân của phần c ?	- 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở. a) $\frac{9}{11} \times 8 = \frac{9 \times 8}{11} = \frac{72}{11}$ b) $\frac{5}{6} \times 7 = \frac{5 \times 7}{6} = \frac{35}{6}$ c) $\frac{4}{5} \times 1 = \frac{4 \times 1}{5} = \frac{4}{5}$ d) $\frac{5}{8} \times 0 = \frac{5 \times 0}{8} = \frac{0}{8} = 0$ - Phép nhân phần c là phép nhân phân số với số 1 cho ra kết quả là chính phân số đó.